



China Huadian Engineering Co., Ltd

Tóm tắt Báo cáo Tóm tắt Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội

Dự Án Điện gió Đắc Lắc Huadian, Tỉnh Đắc
Lắc, Việt Nam

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

Mã dự án: 0599549

Thông tin chi tiết tài liệu

Tên tài liệu	Tóm tắt Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội
Phụ đề tài liệu	Dự Án Điện gió Đăk Lăk Huadian, Tỉnh Đăk Lăk, Việt Nam
Mã dự án	0599549
Ngày	28 tháng 03 năm 2022
Phiên bản	Cuối cùng
Tác giả	Công ty TNHH ERM Việt Nam
Tên khách hàng	China Huadian Engineering Co., Ltd

Lịch sử chỉnh sửa tài liệu

Phiên bản	Lần sửa	Người sửa	Người đánh giá	Phê duyệt phát hành của ERM		Nhận xét
				Tên	Ngày	
Bản phác thảo	0.0	Thu Ly, Truc Pham, Phong Duong	Tram Le, Hanh Nguyen	Paola Romero	01.09.2021	Phát hành cho Khách hàng
Bản phác thảo	1.0	Công ty TNHH ERM Việt Nam	Tram Le, Hanh Nguyen	Paola Romero	10.12.2021	Nhận xét địa chỉ
Bản cuối cùng	2.0	Công ty TNHH ERM Việt Nam	Tram Le, Hanh Nguyen	Paola Romero	28.03.2022	Phát hành bản cuối cùng

Trang chữ ký

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

Tóm tắt Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội

Dự Án Điện gió Đắc Lắc Huadian Dự Án Điện gió Đắc Lắc Huadian, Tỉnh Đắc Lắc, Việt Nam

Paola Romero
Đối tác phụ trách

Công ty TNHH ERM Việt Nam

Tầng 3, Tòa nhà Saigon Finance Centre
Số 9 Đinh Tiên Hoàng, Phường Dakao
Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Việt Nam

© Bản quyền 2023 của ERM Worldwide Group Ltd và/hoặc các chi nhánh ("ERM").
Đã đăng ký Bản quyền. Không sao chép hoặc truyền đi các phần của tài liệu này dưới mọi hình thức
hoặc bằng mọi phương tiện khi chưa có sự cho phép trước bằng văn bản của ERM

MỤC LỤC

TÓM TẮT	3
1.1	Mô tả dự án..... 3
1.2	Đánh giá tác động 6
1.2.1	Không khí..... 9
1.2.2	Tiếng ồn 9
1.2.3	Nguồn nước..... 9
1.2.4	Đất..... 10
1.2.5	Tác động nhiễu điện từ..... 10
1.2.6	Biến đổi khí hậu 10
1.2.7	Hiệu ứng bóng mờ nhấp nháy 10
1.2.8	Tác động trực quan..... 10
1.2.9	Tác động giao thông và vận tải 10
1.2.10	Đa dạng sinh học..... 10
1.2.11	Tác động xã hội..... 11
1.2.12	Sự cố ngoài dự kiến..... 11
1.2.13	Tác động tích lũy..... 11
1.3	Cơ chế giải quyết khiếu nại..... 11
1.4	Kết luận 12

Danh mục hình

Hình 0.1	Địa điểm thực hiện dự án 4
----------	----------------------------------

Từ viết tắt

AIIB	Ngân hàng Đầu Tư Cơ Sở Hạ Tầng Châu Á
CHEC	China Huadian Engineering Co., Ltd
CIA	Đánh giá Tác động Tích lũy
CITES	Công ước về thương mại quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp
CN1	Dự án Điện gió Cư Né 1
CN2	Dự án Điện gió Cư Né 2
Hướng dẫn EHS	Hướng dẫn về Môi trường, Sức khỏe và An toàn của Nhóm Ngân hàng Thế giới
EPP	Kế hoạch bảo vệ môi trường
ERM	Công ty TNHH ERM Việt Nam
ESAP	Kế hoạch Hành động Môi trường và Xã hội
ESF	Khung môi trường và xã hội
ESIA	Đánh giá tác động Môi trường và Xã hội
ESMP	Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội
FGDs	Thảo luận nhóm tập trung
GRM	Cơ chế giải quyết khiếu nại
IFC PSs	Bộ tiêu chuẩn hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế
KB1	Dự án Điện gió Krông Búk 1
KB2	Dự án Điện gió Krông Búk 2
KIIs	Phòng vấn người cung cấp thông tin chính
SEP	Kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan

TÓM TẮT

1.1 Mô tả dự án

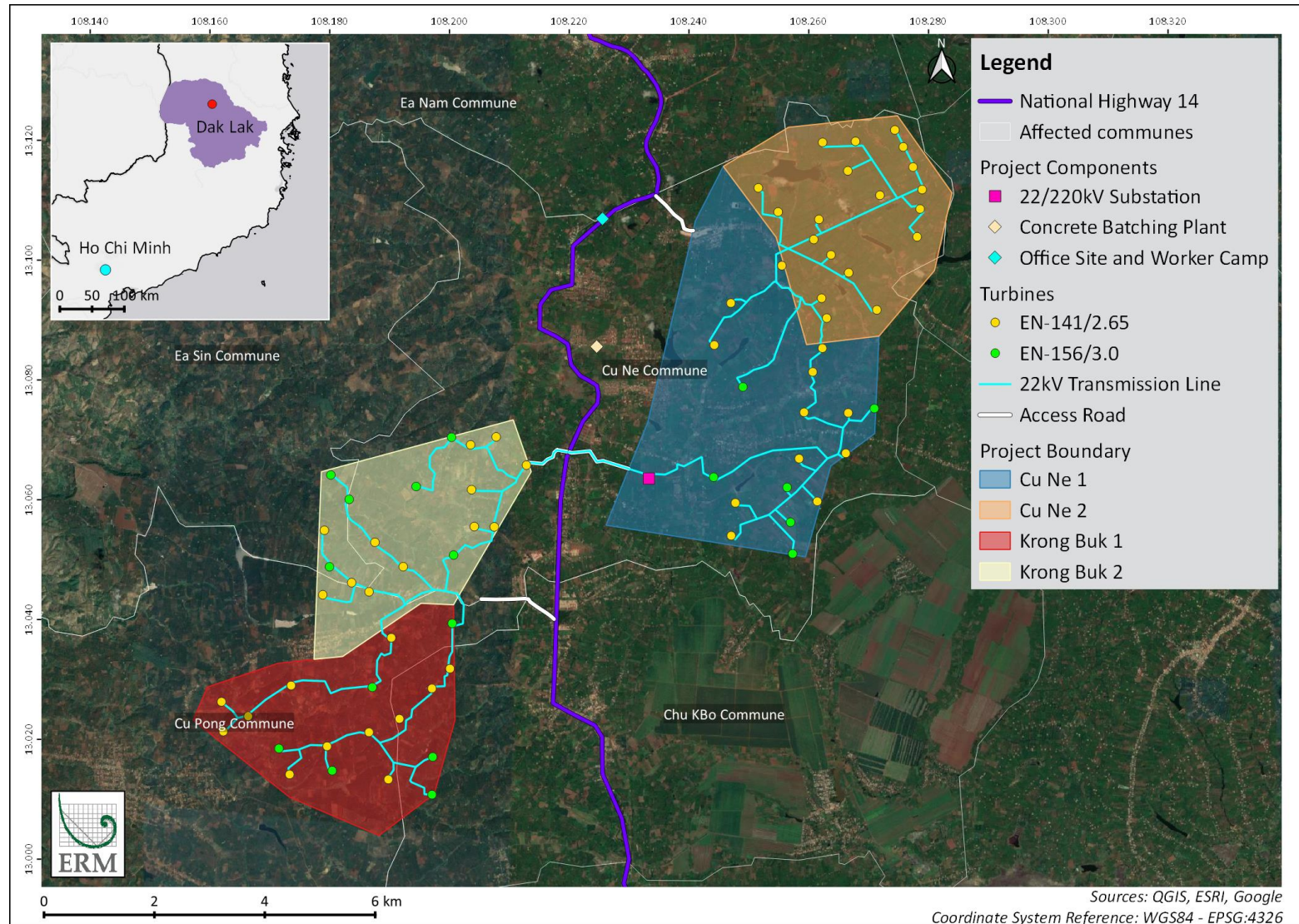
China Huadian Engineering Co., Ltd (sau đây gọi là “Nhà tài trợ” hoặc “CHEC” hoặc Dự án) đang phát triển Dự án Điện gió Đắc Lắc Huadian (sau đây gọi là “Dự án”) tại huyện Krông Búk, tỉnh Đắc Lắc. Dự án bao gồm 4 dự án thành phần là Krông Búk 1 (KB1), Krông Búk 2 (KB2), Cư Né 1 (CN1) và Cư Né 2 (CN2) với tổng công suất khoảng 200 MW đặt tại các xã Cư Né, Cư Pong, Xã Ea Sin, Chư Kbô. Để quản lý và vận hành các Dự án này, Nhà tài trợ đã thành lập 4 công ty con.

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của 4 công ty con đã được UBND tỉnh Đắc Lắc và Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắc Lắc cấp. Dự án cũng đã xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường (EPP) và được UBND huyện Krông Búk phê duyệt EPP. Sở Xây dựng tỉnh Đắc Lắc cũng đã thông qua việc miễn Giấy phép xây dựng cho Dự án.

Các hợp phần chính của Dự án bao gồm:

- Bảy mươi ba (73) tuabin gió với tổng công suất 199,75 MW (55 tuabin gió với công suất 2,65 MW và 18 tuabin gió với công suất 3,0 MW);
- Một máy biến áp 0.69/22 kV – 3000 kVA
- Các linh kiện 22 kV khác
- Đường dây thu ngầm 22 kV
- Trạm biến áp 22/220 kV
- Đường dây truyền tải 220 kV
- Nhà quản lý và điều hành, và
- Hệ thống đường vào, đường nội bộ.

Tại thời điểm lập ESIA này, Dự án đang trong giai đoạn xây dựng, trong đó 8 móng tuabin đã hoàn thành việc xây dựng và hoàn thành san lấp mặt bằng trạm biến áp 22/220 kV, khu vực laydown và đường vào.



Hình 0.1 Địa điểm thực hiện dự án

Công ty TNHH ERM Việt Nam (ERM) được CHEC ủy quyền lập Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) để thực hiện và vận hành Dự án nêu trên. Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) nhằm đánh giá các tác động môi trường và xã hội liên quan đến Dự án theo Tiêu chuẩn Quốc gia, Khung Môi trường và Xã hội của Ngân hàng Đầu tư Cơ sở Hạ tầng Châu Á (AIIB ESF), Bộ tiêu chuẩn hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC PSs) và Hướng dẫn về Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS) của Nhóm Ngân hàng Thế giới. Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) được soạn thảo dựa trên (i) thông tin do CHEC cung cấp bao gồm Nghiên cứu Khả thi (Báo cáo FS), Kế hoạch Bảo vệ Môi trường (EPP), (ii) sàng lọc trên máy tính để bàn và xem xét tài liệu từ các nguồn được quốc tế công nhận; (iii) điều tra cơ bản sơ bộ bổ sung. Kết quả Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội bao gồm các biện pháp giảm thiểu và kế hoạch giám sát sẽ được tóm tắt trong Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMP) để cung cấp một cái nhìn tổng quan về các cam kết môi trường và xã hội trong tương lai của Dự án này.

Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) bao gồm ba tập, cụ thể là:

Tập 1: Giới thiệu để mô tả Mô tả dự án với thông tin chi tiết về hợp phần và khu vực của Dự án; các phương án thay thế dự án để thảo luận về các phương án thay thế về loại hình phát điện, lựa chọn địa điểm và công nghệ; các quy định quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế hiện hành, phương pháp được sử dụng để đánh giá tác động và phạm vi của Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) đồng thời trình bày kết quả huy động sự tham gia của các bên liên quan trước và trong quá trình Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA).

Tập 2: Thông tin cơ bản nhằm cung cấp đầy đủ thông tin cơ bản về môi trường, đa dạng sinh học và kinh tế xã hội để xác định các vấn đề chính và trình bày kết quả của các cuộc khảo sát cơ bản liên quan này trong quá trình Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA).

Tập 3: Đánh giá tác động để đánh giá các tác động và hậu quả tiềm ẩn liên quan đến từng đối tượng tiếp nhận chính trong khu vực. Đánh giá cũng xác định tầm quan trọng của các tác động dựa trên khái niệm về tất cả các biện pháp kiểm soát hiện có và đề xuất các biện pháp giảm thiểu và giám sát bổ sung để đáp ứng các yêu cầu của AIIB ESF và các hướng dẫn quốc tế khác.

Các kết quả chính của quá trình Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA) được trình bày dưới đây:

Bối cảnh môi trường

Khu vực thực hiện Dự án thuộc địa hình đồi núi thấp, địa hình trên đỉnh núi rộng, thoải. Vị trí đó cũng được bao phủ bởi thảm thực vật bề mặt dày đặc, chủ yếu là cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu và cây cao su. Khí hậu tỉnh Đắc Lắc chia thành hai tiểu vùng: Tây Bắc khô nóng, Đông Nam Bộ mát mẻ và dễ chịu.

Đường cơ sở môi trường có thể được tóm tắt như sau:

- Không khí: Theo Báo cáo nghiên cứu khả thi và Báo cáo giám sát môi trường tỉnh Đắc Lắc năm 2020, kết quả quan trắc chất lượng không khí trong khảo sát sơ bộ do Chủ đầu tư thực hiện cho thấy chất lượng không khí xung quanh cơ bản khá tốt.
- Tiếng ồn: Khảo sát cơ bản về tiếng ồn do nhà thầu phụ của ERM thực hiện dưới sự giám sát của ERM vào tháng 5 năm 2021. Việc giám sát tiếng ồn được thực hiện tại 6 địa điểm rải rác ở huyện Krông Búk, tỉnh Đắc Lắc để đánh giá cơ sở về tiếng ồn trong khu vực Dự án. Kết quả quan trắc cho thấy: hầu hết mức độ tiếng ồn vào ban đêm đều vượt giới hạn cho phép của IFC do tiếng côn trùng và tiếng chó sủa, tiếng gà gáy, tiếng ve kêu, tiếng trẻ em và tiếng hát karaoke.
- Nước mặt: Theo Báo cáo nghiên cứu khả thi và Báo cáo giám sát môi trường tỉnh Đắc Lắc năm 2020, chất lượng nước mặt tại khu vực xung quanh địa điểm thực hiện Dự án ở tình trạng tốt, các thông số đo đạc đều nằm trong ngưỡng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (QCVN 08-MT:2015/BTNMT) tại cột B1 về giới hạn cho tưới tiêu, giao thông đường thủy hoặc các mục đích tương tự khác. Mặc dù khu vực Dự án không có sông lớn chảy qua nhưng có nhiều hồ và lạch nhỏ phân bố đều xung quanh xã Cư Né và xã Cư Pong.
- Nước ngầm: Báo cáo Nghiên cứu khả thi và Báo cáo giám sát môi trường năm 2020 của tỉnh Đắc Lắc cho biết chất lượng nước ngầm trong và xung quanh khu vực Dự án ở tình trạng tốt. Ngoài ra, nước ngầm còn là

nguồn nước chính phục vụ sinh hoạt và một phần phục vụ tưới tiêu cho cây trồng vào mùa mưa của người dân xã *Cư Pong*. Độ sâu trung bình của các giếng nước ngầm tại xã *Cư Pong* được ghi nhận là 18 – 20 m.

- Đất: Theo Báo cáo nghiên cứu khả thi, chất lượng đất trong và xung quanh khu vực Dự án vẫn ở tình trạng tốt với các thông số đất, đặc biệt hàm lượng kim loại nặng đều nằm dưới ngưỡng quy định trong Quy chuẩn quốc gia.

Bối cảnh đa dạng sinh học

Dự án này nằm trong Khu rừng thường xanh khô hạn Đông Nam Đông Dương, chiếm diện tích 124.320 km². Có bốn khu vực được bảo vệ cấp quốc gia và bốn khu vực đa dạng sinh học quan trọng nằm trong bán kính 50km của Khu vực Dự án. Trong số 181 loài có khả năng xuất hiện trong EAAA, sáu loài thực vật và bốn loài động vật đã được ghi nhận ở tỉnh Đák Lák. Nhiều kỹ thuật đã được áp dụng như điểm thuận lợi, mặt cắt, v.v. trong điều tra hệ động thực vật. Kết quả cho thấy có 202 loài thực vật, 100 loài chim, 7 loài dơi, 9 loài động vật có vú không biết bay, 27 loài bò sát được ghi nhận trong khu vực Dự án.

Do đó, EAAA có diện tích xấp xỉ 31.027 ha và tất cả các môi trường sống trong EAAA được coi là môi trường sống bị biến đổi do sự xáo trộn của con người (ví dụ: đồn điền, đất xây dựng).

Kết quả của các cuộc khảo sát thực địa cho thấy không có loài nào có Môi trường sống quan trọng trong khu vực Dự án.

Bối cảnh xã hội

Nghiên cứu cơ bản tập trung vào 4 xã bị ảnh hưởng bởi Dự án là *Cư Né*, *Cư Pông*, *Ea Sin* và *Chư Kbô* với cách tiếp cận đa phương pháp để thu thập dữ liệu. Do đó, bên cạnh việc thu thập dữ liệu thứ cấp và tiến hành quan sát thực địa, một số hoạt động thu hút sự tham gia của các bên liên quan đã được tiến hành vào tháng 7 năm 2021 nhằm tìm kiếm mối quan tâm và kỳ vọng của họ đối với quá trình phát triển Dự án và thiết lập quan hệ đối tác để thúc đẩy sự tương tác mang tính xây dựng giữa Dự án và các bên liên quan. Cụ thể, các cuộc tham vấn bao gồm:

- Các cuộc họp với chính quyền địa phương cấp tỉnh, huyện, xã;
- Mười bốn cuộc thảo luận nhóm tập trung (FGD) đề cập đến Nhóm hỗn hợp, Dân tộc thiểu số, Nông lâm nghiệp, Phụ nữ, Tiền lương và doanh nghiệp và Nhóm dễ bị tổn thương
- Mười chín cuộc phỏng vấn người cung cấp thông tin chính (KII) bao gồm đại diện của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và Ban quản lý thôn, và
- Tổng cộng có 144 cuộc phỏng vấn hộ gia đình được thực hiện với các hộ bị ảnh hưởng tại các xã *Cư Né*, *Cư Pông*, *Ea Sin* và *Chư Kbô*.

Kết quả tham vấn chỉ ra rằng chính quyền địa phương và cộng đồng ủng hộ sự phát triển của Dự án và mong muốn Chủ đầu tư thực hiện cam kết của họ về các biện pháp giảm thiểu môi trường và xã hội. Điều tra xã hội cơ bản đã xác định người Êđê trong khu vực Dự án là người bản địa.

1.2 Đánh giá tác động

Kết quả đánh giá tác động đối với từng khía cạnh môi trường, đa dạng sinh học và xã hội được xác định trong ESIA được tóm tắt trong bảng dưới đây. Mô tả ngắn gọn về từng khía cạnh được trình bày dưới đây.

Tác động chính	Giai đoạn	Mức độ tác động	
		Trước khi giám thiểu	Khi giám thiểu
Môi trường			
Chất lượng không khí	Trước xây dựng	Nhỏ	Không đáng kể
	Xây dựng	Nhỏ	Không đáng kể
	Vận hành	Không đáng kể	Không đáng kể
Tiếng ồn	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
	Vận hành	Lớn	Lớn
Nguồn nước – Số lượng	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
	Vận hành	Nhỏ	Nhỏ
Nguồn nước- Chất lượng	Xây dựng	Nhỏ	Nhỏ
	Vận hành	Nhỏ	Nhỏ
Đất – Độ nén và Xói mòn	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
Đất – Sự ô nhiễm	Xây dựng	Trung bình	Không đáng kể đến nhỏ
	Vận hành	Nhỏ	Không đáng kể đến nhỏ
EMF – Đường dây truyền tải 220KV	Vận hành	Nhỏ	Không đáng kể
EMF – Đường dây truyền tải 22KV	Vận hành	Nhỏ	
EMF – Trạm biến áp	Vận hành	Không đáng kể	Không đáng kể
EMF – Tuabin gió	Vận hành	Không đáng kể	Không đáng kể
Tác động của các hoạt động của dự án đối với biến đổi khí hậu	Vận hành	Tác động tích cực	
Tác động của biến đổi khí hậu đến dự án	Vận hành	Nhỏ	Không đáng kể
Hiệu ứng bóng mờ nhấp nháy	Vận hành	Lớn	Lớn đến trung bình
Tác động trực quan	Vận hành	Trung bình đến nhỏ	Nhỏ đến Không đáng kể
Tác động giao thông và vận tải	Xây dựng	Nhỏ	Không đáng kể
Sự đa dạng sinh học			
Mất đa dạng sinh học trên cạn (về môi trường sống)	Cả hai giai đoạn	Không đáng kể	Nhỏ đến Không đáng kể
Mất đa dạng sinh học trên cạn (đối với các thụ thể của loài)	Cả hai giai đoạn	Trung bình	Nhỏ đến Không đáng kể
Xáo trộn các loài trên cạn – Chim	Xây dựng	Không đáng kể	Không đáng kể

Tác động chính	Giai đoạn	Mức độ tác động	
		Trước khi giảm thiểu	Khi giảm thiểu
Xáo trộn các loài trên cạn – Dơi	Xây dựng	Không đáng kể	Không đáng kể
Xáo trộn các loài trên cạn – Động vật có vú không biết bay	Xây dựng	Không đáng kể	Không đáng kể
Xáo trộn các loài trên cạn – Bò sát	Xây dựng	Trung bình	Không đáng kể
Tác động tạo rào cản, phân mảnh và tác động rìa	Cả hai giai đoạn	Không đáng kể	Không đáng kể
Các tác động suy thoái môi trường sống do bụi gây ra	Cả hai giai đoạn	Không đáng kể	
Các tác động suy thoái môi trường sống do quản lý chất thải và nước thải gây ra	Cả hai giai đoạn	Không đáng kể	
Các loài xâm lấn	Cả hai giai đoạn	Không đáng kể	Không đáng kể
Tác động tử vong – Chim	Vận hành	Trung bình	
Tác động tử vong – Dơi	Vận hành	Nhỏ	
Tác động tử vong – Động vật khác	Xây dựng	Lớn	Không đáng kể
Xã hội			
Dịch chuyển cơ cấu kinh tế và mất sinh kế do thu hồi đất	Trước xây dựng	Lớn	Nhỏ
Xáo trộn sản xuất nông nghiệp	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
Tác động đến Quyền của Người lao động, An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
Tác động đến Sức khỏe, An toàn và An ninh của Cộng đồng (Non-Influx)	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
Tác động liên quan đến lao động nhập cư (Influx)	Xây dựng	Nhỏ	Không đáng kể
Xáo trộn chung trong cộng đồng địa phương	Vận hành	Trung bình	Nhỏ
Tác động di dời vì lý do sức khỏe và an toàn	Vận hành	Lớn	Nhỏ
Tác động tích cực đến việc làm và phát triển cộng đồng địa phương	Xây dựng	Tác động tích cực	
Tác động đối với người dân bản địa	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
	Vận hành		
Tác động đến giới tính	Xây dựng	Nhỏ	Nhỏ
	Vận hành		
Tác động đến nhân quyền	Xây dựng	Trung bình	Nhỏ
	Vận hành		

Tác động chính	Giai đoạn	Mức độ tác động	
		Trước khi giảm thiểu	Khi giảm thiểu
Sự cố ngoài dự kiến			
Sự cố rò rỉ và tràn	Xây dựng	Trung bình	Trung bình đến nhỏ
	Vận hành	Trung bình	Nhỏ
Tai nạn giao thông	Vận hành	Lớn	Lớn đến trung bình
Cháy nổ, bao gồm cả UXO	Xây dựng	Lớn	Lớn đến trung bình
	Vận hành	Lớn	Lớn đến nhỏ
Tai nạn an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Xây dựng	Trung bình	Trung bình đến nhỏ
	Vận hành	Trung bình	Trung bình đến nhỏ
Lưỡi dao rơi (Blade throw)	Vận hành	Lớn	Lớn đến nhỏ
Đường dây truyền tải bị đứt và sập cột truyền dẫn	Vận hành	Lớn	Lớn đến trung bình
Thiên tai	Vận hành	Lớn	Lớn đến trung bình

1.2.1 Không khí

Chất lượng không khí sẽ bị ảnh hưởng chủ yếu do lượng bụi và khí thải gia tăng từ các hoạt động tiền xây dựng, xây dựng và vận chuyển vật liệu, thiết bị trong giai đoạn xây dựng. Sau đó, các yếu tố thụ thể ở người tại các khu dân cư lân cận sẽ bị ảnh hưởng. ESIA đề xuất một số biện pháp giảm thiểu bao gồm tưới nước, che phủ kho dự trữ, bảo trì phương tiện và máy móc. Sau khi các biện pháp giảm thiểu được thực hiện, tác động có thể sẽ giảm từ **nhỏ** xuống **không đáng kể**. Trong giai đoạn vận hành, các tác động tiềm ẩn đến chất lượng không khí từ các hoạt động vận hành được coi là **không đáng kể** nên không cần đánh giá thêm.

1.2.2 Tiếng ồn

Trong giai đoạn xây dựng, lượng tiếng ồn lớn có thể được tạo ra từ các hoạt động xây dựng và phương tiện giao thông. Mức độ tác động được coi là **trung bình**. Tuy nhiên, tất cả các biện pháp kiểm soát hiện tại và các biện pháp giảm thiểu được đề xuất dự kiến sẽ giảm tác động xuống mức **nhỏ**.

Trong quá trình vận hành Dự án, việc tiếp xúc với tiếng ồn của tuabin gió có thể gây ra tác động trực tiếp và tiêu cực như xáo trộn và ảnh hưởng sức khỏe tiềm ẩn đối với người dân địa phương sống trong các khu dân cư lân cận trong thời gian dài (20 năm hoạt động trong trường hợp này). Mô hình hóa tiếng ồn và phân tích hồi quy tiếng ồn đều được thực hiện để thu được kết quả về mức độ tiếng ồn do hoạt động của tua-bin gió gây ra. Do các thụ thể nhạy cảm dày đặc nằm trong vùng đệm tiếng ồn nên mức độ tác động của tiếng ồn được đánh giá là **lớn** với mức độ tiếng ồn vận hành vượt quá tiêu chuẩn. Chi tiết hơn về đánh giá tiếng ồn và các biện pháp giảm thiểu bổ sung được trình bày trong Phần bên dưới để giảm thiểu một cách hợp lý tác động liên quan đến tiếng ồn trong quá trình phát triển Dự án.

1.2.3 Nguồn nước

Xây dựng và các hoạt động của công nhân trong giai đoạn xây dựng và vận hành có khả năng ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng nước mặt và nước ngầm trong khu vực Dự án. Do đó, mức độ tác động về số lượng và chất lượng nước trong giai đoạn xây dựng đã được đánh giá tương ứng là **trung bình** và **nhỏ**. Tuy nhiên, bằng cách thực hiện các biện pháp giảm thiểu được đề xuất, các tác động còn lại được dự kiến là **nhỏ**.

Trong giai đoạn vận hành, tác động còn lại do xả rác thải, nước thải, tràn dầu nhỏ sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu tại chỗ được đánh giá là **nhỏ**.

1.2.4 Đất

Đất bị nén chặt và xói mòn do các hoạt động xây dựng gây ra không chỉ ảnh hưởng đến cộng đồng địa phương mà còn gây ảnh hưởng đến môi trường sống của hệ động thực vật. Do đó, mức độ tác động được coi là **trung bình**. Bằng cách thực hiện các biện pháp kiểm soát hiện có và các biện pháp quản lý và giảm thiểu bổ sung, tác động còn lại được dự kiến là **nhỏ**.

Ngoài ra, mức độ tác động của ô nhiễm đất do xử lý chất thải không đúng cách và rò rỉ/tràn cũng được đánh giá tương ứng ở mức **trung bình** trong giai đoạn xây dựng và **nhỏ** trong giai đoạn vận hành. Do đó, các biện pháp giảm thiểu bổ sung cần được áp dụng để giảm các tác động từ mức **nhỏ** xuống mức **không đáng kể**.

1.2.5 Tác động nhiễu điện từ

Mức độ ảnh hưởng của nhiễu điện từ từ đường dây truyền tải (220kV và 22kV) được coi là **nhỏ** trong khi mức độ ảnh hưởng của trạm biến áp và tua-bin gió đều được đánh giá là **không đáng kể**. Các tác động còn lại của nhiễu điện từ dự kiến sẽ **không đáng kể** sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu.

1.2.6 Biến đổi khí hậu

Trong khi các Hoạt động của Dự án được coi là có tác động tích cực đến biến đổi khí hậu trong giai đoạn vận hành thì mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động của dự án được đánh giá là tiêu cực và **nhỏ** trong giai đoạn xây dựng. Để giải quyết những tác động tiêu cực này, nhiều biện pháp thích ứng đã được đề xuất và các tác động còn lại dự kiến là **không đáng kể**.

1.2.7 Hiệu ứng bóng mờ nhấp nháy

Tác động của hiệu ứng bóng mờ nhấp nháy trong giai đoạn vận hành được coi là **lớn**. Dựa trên mô hình kịch bản trường hợp thực tế, 312 thụ thể sẽ trải qua hiệu ứng bóng mờ nhấp nháy. Tác động còn lại sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu vẫn còn **lớn** hoặc giảm xuống mức **trung bình** tùy thuộc vào hiệu quả của giai đoạn thực hiện.

1.2.8 Tác động trực quan

Tầm quan trọng của tác động trực quan do việc lắp đặt và vận hành tua-bin gió đã được đánh giá ở mức **trung bình đến nhỏ** và dự kiến sẽ giảm xuống mức **nhỏ** hoặc **không đáng kể** tương ứng sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu.

1.2.9 Tác động giao thông và vận tải

Vấn đề giao thông và vận tải trong quá trình phát triển Dự án dự kiến sẽ gây xáo trộn cho mạng lưới đường bộ và người sử dụng trong giai đoạn xây dựng Dự án. Nhìn chung, tầm quan trọng của tác động này trong giai đoạn xây dựng được coi là **nhỏ**. Bằng cách thực hiện các biện pháp giảm thiểu được đề xuất, tác động còn lại của giao thông và vận tải giảm xuống mức **không đáng kể**.

1.2.10 Đa dạng sinh học

Các tác động của Dự án đối với đa dạng sinh học chủ yếu được coi là **không đáng kể** ngay cả trước khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu. Tuy nhiên, tác động xáo trộn đối với loài bò sát và tác động gây tử vong đối với chim, dơi và các loài động vật khác được đánh giá là từ **nhỏ đến lớn**. Sau khi thực hiện các biện pháp giảm thiểu, sự xáo trộn đối với loài bò sát và tác động tử vong đối với các loài động vật khác dự kiến sẽ giảm xuống mức **không đáng kể**.

1.2.11 Tác động xã hội

Tác động xã hội tổng thể là trung bình, ngoại trừ tác động dịch chuyển cơ cấu kinh tế do thu hồi đất, gián đoạn lối sống của người dân bản địa và tác động di dời tiềm ẩn do các lý do về sức khỏe và an toàn. Bên cạnh các biện pháp kiểm soát hiện có được đề cập trong Báo cáo EPP, Báo cáo nghiên cứu khả thi cũng như Kế hoạch xây dựng văn minh và an toàn, nhiều biện pháp giảm thiểu đã được đề xuất để giảm thiểu mức độ tác động như tiết lộ thông tin, xây dựng cơ chế khiếu nại cho cộng đồng và người lao động, nâng cao nhận thức về sức khỏe và an toàn cho người lao động, thực hiện các chương trình nhằm khôi phục sinh kế cộng đồng bên cạnh việc phát triển cộng đồng, v.v.

1.2.12 Sự cố ngoài dự kiến

Các sự cố ngoài dự kiến có khả năng phát sinh từ các giai đoạn xây dựng và vận hành của dự án bao gồm lưỡi dao rơi, sập tháp truyền tải, tai nạn hỏa hoạn, cháy nổ, tràn dầu, hóa chất và chất thải nguy hại, tai nạn giao thông, sức khỏe và an toàn nghề nghiệp. Trong số đó, tác động của các sự cố ngoài dự kiến có liên quan có thể tăng lên mức độ **trung bình** hoặc thậm chí **lớn** trong trường hợp xấu nhất do thương tích và/hoặc tử vong tiềm ẩn bất kể khả năng xảy ra thấp. Đối với các sự cố ngoài dự kiến, các biện pháp giảm thiểu theo thông lệ tốt nhất sẽ là giảm khả năng xảy ra. Khi thực hiện hiệu quả biện pháp được đề xuất, mức độ tác động của các sự cố ngoài dự kiến có thể giảm xuống mức **nhỏ**.

1.2.13 Tác động tích lũy

Các tác động môi trường tích lũy đã được đánh giá chủ yếu liên quan đến đa dạng sinh học và các khía cạnh xã hội. Chủ đầu tư được khuyến nghị tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp giảm thiểu được đề xuất trong ESMP bên cạnh việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc đánh giá tác động tích lũy (CIA) trên cơ sở liên kết với các dự án khác và đại diện chính phủ (như Ủy ban nhân dân tỉnh Đák Lắc) để điều hành một hệ thống quản lý các tác động tích lũy. Hệ thống này cần tham khảo hướng dẫn từ các quy định của Việt Nam (chẳng hạn như Sách đỏ dữ liệu Việt Nam) và các cam kết của Việt Nam đối với các công ước quốc tế như Công ước về thương mại quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES);

1.3 Cơ chế giải quyết khiếu nại

Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) là một thành phần quan trọng khác góp phần tạo nên sự tham gia hiệu quả của các bên liên quan. Mục đích của Cơ chế giải quyết khiếu nại là cung cấp một diễn đàn cho các bên liên quan bên trong và bên ngoài bày tỏ mối quan tâm, thắc mắc và các vấn đề của họ với dự án. Cơ chế này sẽ cung cấp cho các bên liên quan một nhân viên dự án hoặc một kênh mà thông qua đó các câu hỏi của họ sẽ được chuyển tiếp và sẽ đảm bảo phản hồi kịp thời cho từng câu hỏi. Điều này sẽ góp phần xây dựng niềm tin giữa các bên liên quan và ngăn chặn các vấn đề nhỏ phát triển thành tình trạng bất ổn lớn của cộng đồng. Cơ chế giải quyết khiếu nại phải dễ tiếp cận và dễ hiểu đối với tất cả các bên liên quan trong dự án và trong toàn bộ vòng đời dự án. Cơ chế giải quyết khiếu nại phải được truyền đạt tới tất cả các bên liên quan.

Như đã nêu trước đó, khiếu nại là mối quan tâm hoặc khiếu nại của một cá nhân hoặc một nhóm trong cộng đồng bị ảnh hưởng bởi hoạt động của công ty. Cả mối quan tâm và khiếu nại đều có thể xuất phát từ tác động thực tế hoặc cảm nhận được từ hoạt động của công ty và có thể được nộp theo cùng một cách thức và xử lý theo cùng một quy trình. Khiếu nại có thể ở dạng khiếu nại cụ thể về thiệt hại hoặc thương tích thực tế, mối quan tâm chung về các hoạt động, sự cố và tác động của dự án hoặc tác động được nhận thấy. Dựa trên sự hiểu biết về khu vực dự án và các bên liên quan, một danh sách chỉ dẫn các loại khiếu nại đã được xác định cho dự án, cụ thể là:

- **Khiếu nại bên ngoài:** Khiếu nại của tất cả các bên liên quan nói chung và khiếu nại của cộng đồng nói riêng; và
- **Khiếu nại nội bộ:** Khiếu nại của nhân viên (bao gồm cả nhân viên trực tiếp và nhân viên gián tiếp, kể cả người lao động địa phương và người lao động nhập cư thông qua các nhà thầu).

Cần lưu ý rằng Chủ đầu tư đã lập Kế hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan (SEP) bao gồm Cơ chế Khiếu nại của Cộng đồng và Người lao động. Cơ chế giải quyết khiếu nại này trong ESIA là tóm tắt trong khi Kế

hoạch huy động sự tham gia của các bên liên quan (SEP) mô tả chi tiết nhu cầu, cơ chế đề xuất, giám sát và báo cáo.

1.4 Kết luận

Nhìn chung, việc xây dựng và vận hành Dự án sẽ có những tác động tiêu cực từ mức độ **không đáng kể** đến mức độ **lớn** trước khi các biện pháp giảm thiểu được thực hiện. Khi tất cả các biện pháp giảm thiểu được thực hiện, hầu hết các tác động còn lại đều được giảm thiểu đến mức **không đáng kể**, ngoại trừ một số tác động vẫn ở mức **trung bình**. Để quản lý và giảm thiểu tác động đó, Kế hoạch quản lý môi trường và xã hội (ESMP) đã được soạn thảo, đây là tài liệu độc lập và đính kèm với ESIA này. Là một phần của báo cáo Đánh giá tác động Môi trường và Xã hội này, một loạt các biện pháp bao gồm các kế hoạch quản lý xã hội, an toàn sức khỏe và môi trường cụ thể đã được triển khai để giảm thiểu các tác động tổng thể xuống mức chấp nhận được và thấp nhất có thể nhằm đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng của dự án. Những khoảng trống với các tiêu chuẩn hiện hành không được đề cập trong giai đoạn này sẽ được giải quyết thông qua các hành động được đề xuất trong Kế hoạch Hành động về Môi trường và Xã hội (ESAP).

ERM có hơn 160 văn phòng tại các quốc gia và vùng lãnh thổ sau trên toàn thế giới

Argentina	Na Uy
Úc	Pa-na-ma
Bỉ	Pêru
Brazil	Ba Lan
Canada	Bồ Đào Nha
Trung Quốc	Puerto Rico
Colombia	Ru-ma-ni
Pháp	Nga
Đức	Singapore
Hồng Kông	Nam Phi
Ấn Độ	Hàn Quốc
Indonesia	Tây ban nha
Ai-len	Thụy Điển
Italy	Thụy sĩ
Nhật Bản	Đài Loan
Kazakhstan	Thái Lan
Kenya	Hà Lan
Malaysia	Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất
Mexico	Vương quốc Anh
Mozambique	Hoa Kỳ
Myanmar	Việt Nam
New Zealand	

Công ty TNHH ERM Việt Nam

Tầng 3, Tòa nhà Saigon Finance Centre
Số 9 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao
Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Việt Nam

ĐT: +84 28 3914 7800

Fax: +84 28 3914 7801

www.erm.com